TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2025/QĐST- HNGĐ	*Hải Dương, ngày 08 tháng 05 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Anh -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 172/2025/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2025 về: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con";* Theo Quyết định mở phiên họp số 218/2025/QĐMPH-HNGĐ ngày 25/04/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh **Vương Sỹ T,** sinh năm 1994.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Đội 10, xóm G, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Nhật Bản.

2. Chị **Nguyễn Thùy V**, sinh năm 1996.

HKTT: Làng Kte, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú hiện nay: KDC B, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

3. Người được anh Vương Sỹ T, chị Nguyễn Thùy V ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng: Chị Vũ Thị C**,** sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

(Anh T, chị V, chị C đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của anh T, chị V, cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2016 anh Vương Sỹ T và chị Nguyễn Thùy V

cùng đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Sau một thời gian tự do tìm hiểu, anh T, chị V đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Đ1 tại Nhật Bản vào ngày 13/05/2022. Đến khoảng tháng 9 năm 2022, chị V về nước để sinh con và ở lại Việt Nam để chăm sóc con, làm việc tại Việt Nam còn anh T tiếp tục định cư tại Nhật Bản để làm việc. Thời gian đầu, hai vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc, quan tâm, chia sẻ với nhau về con cái, công việc và tình cảm. Đến khoảng đầu năm 2023, hai vợ, chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ, chồng không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống, mỗi khi liên lạc vợ chồng thường hay xảy ra bất đồng quan điểm, cãi nhau. Mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, vợ chồng xa cách không có sự thấu hiểu đồng cảm, không có tiếng nói chung nên hai vợ chồng không còn liên lạc với nhau thường xuyên nữa. Nay anh T, chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định.

Về con chung: Anh T và chị V có một con chung là Vương Sỹ Minh Đ - sinh ngày 20/09/2022 hiện đang sống cùng chị V tại địa phương. Anh T và chị V cùng thống nhất để cho chị V nuôi con chung. Về cấp dưỡng anh T, chị V tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh T, chị V tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh T và chị V cùng thống nhất chị V là người chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình.

Tại biên bản ghi lời khai của chị Vũ Thị C thể hiện: Chị nhất trí nhận ủy quyền của Anh T, chị V trong việc giao nhận văn bản tố tụng. Sau khi nhận văn bản tố tụng của Tòa án đã thông báo cho các đương sự được biết.

Tại phiên họp vắng mặt anh T, chị V và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, đồng thời giữ nguyên quan điểm đề nghị công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Anh Vương Sỹ T, chị Nguyễn Thùy V; Về con chung: Giao con chung là Vương Sỹ Minh Đ (sinh ngày 20/09/2022) cho chị Nguyễn Thùy V nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành; Về tài sản sản chung: Không đề nghị giải quyết. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thùy V chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Anh Vương Sỹ T hiện đang lao động tại Nhật Bản, Chị Nguyễn Thùy V có đăng ký tạm trú tại Hải Dương, các đương sự đều đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết việc hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh T, chị V đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Sỹ T và chị Nguyễn Thùy V được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Đ1 tại Nhật Bản vào ngày 13/05/2022, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Năm 2022, chị V về nước để sinh con và ở lại Việt Nam, còn anh T tiếp tục sinh sống, lao động tại Nhật Bản. Đến đầu năm 2023, hai vợ, chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ, chồng không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống, mỗi khi liên lạc vợ chồng thường hay xảy ra bất đồng quan điểm, cãi nhau. Cuộc sống vợ chồng xa cách, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không có tiếng nói chung, không còn quan tâm tới nhau. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả Anh T và chị V đều tự nguyện ly hôn nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ nuôi con chung: Anh T, chị V có một con chung là Vương Sỹ Minh Đ - sinh ngày 20/09/2022 hiện đang ở cùng chị V. Anh T và chị V cùng thống nhất giao con chung cho chị V nuôi dưỡng. Xét thấy con chung của Anh T, chị V chưa đủ 36 tháng tuổi; cháu đang sinh sống ổn định tại gia đình chị V và được chị V chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ, việc thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên chấp nhận giao cho chị V nuôi con là phù hợp. Việc cấp dưỡng cho con do anh T, chị V tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết. Như vậy là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị V đã tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[5]. *Về lệ phí:* Chị Nguyễn Thùy V tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Vương Sỹ T** và chị **Nguyễn Thùy V.**

2. Về quan hệ nuôi con: Công nhận sự thỏa thuận của anh Vương Sỹ T và chị Nguyễn Thùy V. Giao cho chị Nguyễn Thùy V nuôi dưỡng con chung là Vương Sỹ Minh Đ - sinh ngày 20/09/2022. Anh T và chị V tự thỏa thuận về cấp dưỡng cho con.

Không ai được cản trở anh Vương Sỹ T thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thùy V chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự (về Hôn nhân và gia đình), được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001765 ngày 04/4/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (do chị Vũ Thị C nộp thay).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân

Nơi nhận

-VKSND tỉnh Hải Dương;

-Cục T.H.A Dân sự tỉnh Hải Dương;

-UBND xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;

-UBND xã H Bông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai;

-Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản;

-Các đương sự;

-Lưu HS, lưu Tòa.